

Bản án số: **46/2020/HS-ST**
Ngày 27-11-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Thúy

2. Ông Phạm Đình Bông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên toà: Ông Tống Mạnh Cường– Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2020/LTST-HS, ngày 04 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST- HS, ngày 17 tháng 11 năm 2020 đối với:

Bị cáo: Ngô Xuân Q, sinh năm 1972; tại: tỉnh Lào Cai; trú tại: Thôn Giang C, xã Đăk D, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp trước khi bị khởi tố: Làm nông; trình độ học vấn: 9/10; con ông Ngô Văn B (đã chết) và con bà Bùi Thị Th (đã chết); vợ: Phạm Thị Nh, sinh năm 1975 (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án: không, Tiền sự: không. Về nhân thân: Ngày 26 tháng 8 năm 2008 bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vì hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đến ngày 23/8/2010 thì chấp hành xong .

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/8/2020 đến ngày 28/8/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô – Có mặt.

2. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Phạm Thị Nh; trú tại: Thôn Giang C, xã Đăk D, huyện Krông Nô – Có mặt.

3. *Người làm chứng:* Anh Hoàng Văn H; trú tại: Thôn Giang C, xã Đăk D, huyện Krông Nô – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 19/8/2020 Ngô Xuân Q sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda - Wave RSX màu xanh, gắn biển kiểm soát: 47F9 – 5064 đi từ nhà ở thôn Giang C, xã Đăk D, huyện Krông Nô ra Trung tâm y tế huyện Krông Nô để uống thuốc cai nghiện Methadone. Sau khi uống Methadone xong, Q gọi điện thoại cho người tên Q1 (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua ma túy để sử dụng, Q1 đồng ý bán ma túy cho Q và hẹn gặp tại khu công nghiệp Tâm Thắng thuộc khu vực xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút để giao ma túy. Sau khi nghe điện thoại xong Q1 gửi xe máy của mình tại quán nước trước cổng trung tâm y tế huyện Krông Nô rồi bắt xe buýt đi ra xã Tâm Thắng, tại đây Q đưa cho Q1 số tiền 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng) và Q1 đưa gói ma túy cho Q. Mua được ma túy Q cất vào vỏ bao thuốc Jét bỏ vào túi áo rồi bắt xe buýt về lại huyện Krông Nô, khi đến chỗ gửi xe Q xuống lấy xe máy rồi chạy về nhà, trên đường về đến đoạn thuộc thôn Đăk Hợp, xã Đăk Drô, huyện Krông Nô, Q ghé vào quán nước để sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Krông Nô bắt giữ cùng tang vật, phương tiện. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói nilon màu đen, bên trong có 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có chứa 01 (một) gói giấy bạc có chứa các cục chất rắn màu trắng (không rõ hình thù); 01 (một) gói giấy bạc bên trong có chứa 01 (một) cục chất rắn màu trắng (không rõ hình thù); 01 (một) điện thoại Nokia màu đen, 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát: 47F9 – 5064 và số tiền 1.830.000 đồng (Một triệu tám trăm ba mươi ngàn đồng).

Tại bản kết luận giám định số 132/KLMT-PC09, ngày 26/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng chứa trong gói giấy bạc màu trắng bên trong được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy có khối lượng mẫu là 0,9410gam, là Hêrôin. Hoàn lại đối tượng sau giám định 0,8139 gam. Chất rắn màu trắng được chứa trong gói giấy bạc màu trắng bên trong niêm phong trong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định là chất ma túy có khối lượng mẫu là 0,0900gam, là Hêrôin. Hoàn lại đối tượng sau giám định 0,0590 gam.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKS, ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Ngô Xuân Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Xuân Q từ 24 đến 28 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 19/8/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) bì thư có ký hiệu số 132/PC09 và ghi mẫu M1 hoàn trả trong có 0,8139 gam Heroin còn lại sau giám định.

+ 01 (Một) bì thư có ký hiệu số 132/PC09 và ghi mẫu M2 hoàn trả; trong có 0,0590gam Heroin còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 (một) điện thoại Nokia màu đen, IMEI 1:357757103553594; IMEI 2: 357757105553592;

Đối với số tiền 1.830.000 đồng (Một triệu tám trăm ba mươi ngàn đồng) thu giữ trên người của Ngô Xuân Q là của chị Phạm Thị Nh (vợ Q, đã ly hôn) đưa Q đi mua đồ dùng sinh hoạt trong gia đình. Vì vậy, cần trả lại cho chị Phạm Thị Nh.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát: 47F9 – 5064 Ngô Xuân Q khai nhận mua vào khoảng tháng 8/2020 tại tiệm xe máy Văn T (thuộc Tổ 1, thị trấn Đăk Mâm, huyện Krông Nô). Qua xác minh, chủ phương tiện là bà Nguyễn Thị Kim L (trú tại phường Thành Nhất, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk), tuy nhiên bà L đã bán chiếc xe trên vào năm 2008 cho anh Ngô Khắc Th (trú tại thôn Nam Thuận, xã Nam Đà, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông). Làm việc với anh Ngô Khắc Th, anh cho biết đã bán chiếc xe trên cho tiệm xe máy Văn T (thuộc Tổ 1, thị trấn Đăk Mâm, huyện Krông Nô) vào khoảng tháng 7/2020. Vì vậy cần trả lại chiếc xe máy nói trên cho bị cáo Ngô Xuân Q.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu phù hợp với; Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong vụ án. Do đó đủ cơ sở kết luận do bản thân là người nghiện ma túy, muốn có ma túy để sử dụng nên khoảng 13 giờ 30 ngày 19/8/2020 tại thôn Đăk Hợp, xã Đăk Drô, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, Ngô Xuân Q đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 1,031 gam ma túy; loại Heroine. Như vậy, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và trọng lượng ma túy tàng trữ, bị cáo đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra:

[3.1]. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất Ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng, hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Hêrôin) là vi phạm pháp luật và những tác hại của ma túy gây ra. Bị cáo đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 02 năm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà lại tiếp tục có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bị Công an huyện Krông Nô bắt quả tang vào ngày 19/8/2020. Do đó cần áp dụng một hình phạt thích đáng, đủ nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu; Ngày 26 tháng 8 năm 2008 bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 02 năm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đến ngày 23/8/2010 đã chấp hành xong.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Xuân Q từ 24 tháng đến 28 tháng tù, Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị mà vị đại diện Viện kiểm sát đề là phù hợp, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị phạt bổ sung với số tiền 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng tuy nhiên xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo đã ly hôn vợ, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Trong vụ án này còn có đối tượng tên Q1 có hành vi bán ma túy cho bị cáo Q, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô đã tiến hành điều tra nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với lời khai mua ma túy trước đó của bị cáo Q với số tiền 500.000 đồng để sử dụng, do không thu giữ được chất ma túy nên không xác định được trọng lượng và loại ma túy, vì vậy không đủ cơ sở xử lý Q đối với lần này.

[8]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với vật chứng: 01 (Một) bì thư có ký hiệu số 132/PC09 và ghi mẫu M1 hoàn trả trong có 0,8139 gam Heroin còn lại sau giám định; 01 (Một) bì thư có ký hiệu số 132/PC09 và ghi mẫu M2 hoàn trả; trong có 0,0590gam Heroin còn lại sau giám định. Căn cứ khoản 1 Điều 47; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01(một) điện thoại Nokia màu đen, IMEI 1:357757103553594; IMEI 2: 357757105553592

đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng làm công cụ liên lạc để mua ma túy hiện nay đang còn giá trị sử dụng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát: 47F9 – 5064; số máy HD1P53FMH*99100336*; số khung MX110-*99100336*. Trong quá trình điều tra đã chứng minh được tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần trả lại cho bị cáo Ngô Xuân Q.

- Đối với số tiền 1.830.000 đồng thu giữ trên người của Ngô Xuân Q là của chị Phạm Thị Nh (vợ Q, đã ly hôn) đưa Q đi mua đồ dùng sinh hoạt trong gia đình. Vì vậy cần trả lại cho chị Phạm Thị Nh.

[9]. Về án phí: Bị cáo Ngô Xuân Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Xuân Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”
Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngô Xuân Q 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 19/8/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì thư có ký hiệu số 132/PC09 và ghi mẫu M1 hoàn trả trong có 0,8139 gam Heroin còn lại sau giám định; 01 (Một) bì thư có ký hiệu số 132/PC09 và ghi mẫu M2 hoàn trả; trong có 0,0590gam Heroin còn lại sau giám định.

- Sung công quy Nhà nước 01 (một) điện thoại Nokia màu đen, IMEI 1:357757103553594; IMEI 2: 357757105553592; đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng làm công cụ liên lạc để mua ma túy hiện nay đang còn giá trị sử dụng.

- Trả lại 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda, màu xanh, biển kiểm soát: 47F9 – 5064; số máy HD1P53FMH*99100336*; số khung MX110-*99100336* cho bị cáo Ngô Xuân Q.

- Trả lại cho chị Phạm Thị Nh số tiền 1.830.000đồng (*Một triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng*) thu giữ trên người của Ngô Xuân Q, số tiền này chị Phạm Thị Nh (vợ Q, đã ly hôn) đưa Q đi mua đồ dùng sinh hoạt trong gia đình.

(*Đặc điểm vật chứng như biên bản bàn giao ngày 03/11/2020 giữa cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô*).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị Q số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phạm thanh Ngô Xuân Q phải nộp 200.000(*Hai trăm nghìn đồng*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THA.HS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THA.DS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Xuân Hoàng

